

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Tuân

Bà Nguyễn Thị Lợi

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Trịnh Nhật- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lưu Văn S, sinh năm 1966 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Thế C và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Ngô Thị M; bị cáo có 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: bị cáo có 01 tiền án (đã được xóa): Tại Bản án hình sự số 13 ngày 17 tháng 02 năm 1993, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo Lưu Văn S 39 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 01 năm 2018, chuyển tạm giam từ ngày 26 tháng 01 năm 2018; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn H; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn P; vắng mặt.
- Bà Ngô Thị M; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại công Trung tâm điều trị Methadone ở xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện A, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Lưu Văn S, sinh năm 1966; chỗ ở: Thôn 4, N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong tay áo bên trái của S 01 gói nilon nhỏ chứa chất bột màu trắng, dạng cục S khai là heroine. Ngoài ra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động Nokia, 01 dây kim loại màu bạc, 01 nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 6.400.000đồng. Sau đó lực lượng Công an đã đưa S và vật chứng về trụ sở Công an xã A để lập biên bản.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Văn S, Công an thu giữ tại mặt bàn cạnh giường ngủ của S 01 dao lam và 01 tập giấy có kích thước (4x5x1,5) cm gồm nhiều mảnh giấy nhỏ.

Bản kết luận giám định số 60 ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Mẫu chất bột thu của Lưu Văn S gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 3,7054 gam, là loại Heroine”.

Tại Cáo trạng số 28/CT – VKSAD ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Lưu Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn S khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ lâu. Sáng ngày 23 tháng 01 năm 2018, bị cáo đi xe buýt đến khu vực đường tàu gần cầu Q, Quận L, thành phố Hải Phòng. Tại đây, bị cáo gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói nilon chứa Heroine với giá 1.000.000 đồng với mục đích đem về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi về Trung tâm điều trị Methadone ở xã A, huyện A để uống Methadone thì bị Công an bắt giữ cùng vật chứng nêu trên. Bị cáo xác định hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo Lưu Văn S. Qua quan điểm phát biểu Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn S từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lưu Văn S từ 6.000.000đ đến 10.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 dao lam, 01 tập giấy kích thước (4x5x1,5) cm; tạm giữ số tiền 6.400.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Lưu Văn S đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp bản kết luận giám định số 60/KLGĐ ngày 25 ngày 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận bị cáo Lưu Văn S đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy để sử dụng. Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo Lưu Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Lưu Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng có trọng lượng 3,7054 gam (Heroin) vi phạm điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam...”

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều loại tội

phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nghiện chất ma túy. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là Liệt sỹ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ chất ma túy bị cáo tàng trữ 01 dây kim loại màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng, 01 dao lam, 01 tập giấy kích thước (4x4x1,5) và số tiền 6.400.000đồng. Đối với 01 dây kim loại màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng, sau khi tiến hành điều tra xét thấy đây là tài sản của Lưu Văn S không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định giao lại cho vợ bị cáo là bà Ngô Thị M quản lý nên HĐXX không xem xét. Đối với lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 dao lam, 01 tập giấy kích thước (4x4x1,5)cm gồm nhiều mảnh giấy nhỏ không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy, còn số tiền 6.400.000đ là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Xét bị cáo phạm tội không mang tính chất vụ lợi, bản thân đang nghiện ma túy, gia đình khó khăn, do đó miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lưu Văn S.

Trong vụ án này có người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Lưu Văn S, hiện chưa xác định được, tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo Lưu Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Lưu Văn S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 01 năm 2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lưu Văn S.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Lưu Văn S số tiền 6.400.000đồng; tịch thu tiêu huỷ 01 dao lam, 01 tập giấy kích thước (4x4x1,5) cm gồm nhiều mảnh giấy nhỏ; chất ma túy còn lại sau giám định (phong bì dấu niêm phong số 60/PC54 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được xác định tại biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Lưu Văn S phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Sở Tư pháp HP; Phòng PV27, PC81;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tươi

